

Bản án số: 22/2018/HSST

Ngày: 03/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Trung Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Châu Quốc Tuấn**
Ông **Phạm Phước Tâm**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Hồng Thắm** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai Trinh** – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/HSST ngày 28/3/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN HOÀNG H

- Sinh năm 1995; Tên gọi khác: Cá Lóc C; Giới tính: Nam; Nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp 4, xã Phong M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông: Bị cáo không biết họ và tên; con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án: 01 tiền án vào ngày 18/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án xong ngày 12/04/2017; Tiền sự: Không; Tạm giữ: 02/02/2018. Bị cáo Nguyễn Hoàng Hận đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 05/02/2018 đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Cao Lãnh (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* Người bị hại: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1979 (vắng mặt).
Địa chỉ: ấp 3, xã Tân N, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Đào Văn Đ**, sinh năm 1964 (có mặt).

Địa chỉ: ấp 4, xã Phong M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đào Bửu K**, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 4, xã Phong M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng H có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Vào khoảng 01 giờ ngày 08/9/2017, H điều khiển xe mô tô biển số 66F1-242.87 đi từ thành phố Cao Lãnh về hướng xã Tân N, huyện Cao L. Khi bị cáo đến ấp 3, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh thì Hận phát hiện nhà anh Nguyễn Văn H còn mở đèn sáng nên H nảy sinh ý định vào nhà anh H để lấy trộm tài sản.

Lúc này, H dừng xe trước nhà anh H đi vào nhà thấy anh H đang ngủ trên giường trước cửa nhà phía trên đầu nằm có để 01 cái cặp màu xanh đã cũ, rách bên trong có 120.000 đồng. Hận lén lút lấy cái cặp rồi đi ra xe thì bị anh Nguyễn Văn D (anh của H) phát hiện truy hô và cùng với em Nguyễn Văn Minh N đuổi bắt được H giao cho Công an xã Tân N xử lý. Sau đó, H được cho tại ngoại nhưng đã bỏ trốn đến ngày 02/02/2018, H bị bắt theo Quyết định truy nã.

Tang vật tạm giữ gồm: 01 xe mô tô biển số 66F1-242.87, 01 cái cặp màu xanh, tiền Việt Nam 120.000 đồng.

Qua xác minh xe mô tô 66F1-242.87 (do ông Đào Văn Đ đứng tên trên giấy đăng ký xe mô tô) là do anh Đào Bửu K con ông Đờ cho H mượn, lúc H mượn xe không nói là dùng để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh đã trao trả cho ông Đào Văn Đ, hiện tại ông Đ không yêu cầu gì thêm đối với xe mô tô 66F1-242.87.

Do cái cặp của anh H bị trộm đã cũ, rách không còn giá trị nên anh H không yêu cầu định giá. Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng đã trao trả cho anh Nguyễn Văn H 01 cái cặp màu xanh đã cũ, rách và 120.000 đồng nên về dân sự anh H cũng không có yêu cầu gì thêm.

Tại cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 26/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo **Nguyễn Hoàng H** về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hoàng H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng H** với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đề nghị Tòa tuyên như phần quyết định của bản Cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Hoàng H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã nêu. Chính bị cáo đã lợi dụng đêm khuya và sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu đã lén lút lấy 01 cái cặp bên trong có 120.000đ của người bị hại vào khoảng 01 giờ ngày 08/9/2017 tại ấp 3, xã Tân N, huyện Cao L nhằm mục đích tiêu xài cá nhân.

Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng, cùng với vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo H là có tội, đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a).....

b) Đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.

Bị cáo Nguyễn Hoàng H là đối tượng từng vi phạm pháp luật, phải đứng trước vành móng ngựa để nghe phán xét của pháp luật và lĩnh án. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân, tôn trọng pháp luật, sống lương thiện có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, bị cáo không làm được như vậy mà lại tiếp tục vi phạm pháp luật. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo đã thành niên, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, phải

chịu chế tài nhưng vì muốn có tiền tiêu xài mà không cần phải lao động, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của người bị hại một cách trái phép. Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ. Trong vụ án này, bị cáo đã thực hiện hoàn thành tội phạm. Bị cáo thực hiện tội phạm vì động cơ tư lợi với lỗi cố ý. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bị cáo gây ra. Xét thấy, việc cách ly bị cáo H ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo H đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Về nhân thân, bị cáo xuất thân là thành phần nhân dân lao động. Do đó, cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, sợ bị phát hiện bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương. Mặc dù khi liên hệ với gia đình, bị cáo biết rõ đang bị Cơ quan điều tra truy nã nhưng bị cáo vẫn cố tình trốn tránh cho đến khi bị bắt giữ, hành vi này đã gây khó khăn cho việc điều tra vụ án.

Xét thấy lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự, vật chứng đã được giải quyết xong nên không đặt vấn đề để giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng H phải nộp tiền án phí luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hoàng H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng H** 02 (hai) năm tù tội "Trộm cắp tài sản"; Thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2018.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết xong nên không đặt vấn đề để giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, Điều 21 và khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoàng H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đối với những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án văn hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TANDND tỉnh Đồng Tháp
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Trung Dũng